

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 451/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Tường Hoàng L, sinh năm 1987; địa chỉ: 49/6B Khu phố A, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Võ Thị Bích T, sinh năm 1986; địa chỉ: 37/1A ấp T, xã TT, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, xác định quan hệ hôn nhân giữa ông L và bà T là hợp pháp, theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Theo trình bày của đương sự kèm bản sao Trích lục khai sinh số 329/TLKS-BS ngày 23/7/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, xác định ông L và bà T có 01 con là Nguyễn Tường Thái S sinh ngày 09 tháng 7 năm 2019.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Tường Hoàng L và bà Võ Thị Bích T trình bày không có.

[4] Về yêu cầu khởi kiện: Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự (v/v công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về con cái, tài sản) đề ngày 10/3/2024 và tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/6/2024, ông L và bà T thống nhất thuận tình ly hôn, bà T trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng, không có nợ chung, không có tài sản chung, lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[5] Các vấn đề khác: Không có.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tường Hoàng L và bà Võ Thị Bích T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Võ Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Tường Thái S sinh ngày 09 tháng 7 năm 2019; ông Nguyễn Tường Hoàng L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Võ Thị Bích T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Tường Hoàng L chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về nợ chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Tường Hoàng L và bà Võ Thị Bích T phải chịu số tiền 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0024568 ngày 09/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Ông Nguyễn Tường Hoàng L và bà Võ Thị Bích T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- THADS H.HM;
- UBND thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Huy